

CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI CÔNG NGHỆ VITECH STAR
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI CÔNG NGHỆ VITECH STAR

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: VITECH STAR TECHNOLOGY TRADING COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: VITECH STAR CO.,LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0108207433

3. Ngày thành lập: 02/04/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 7, Ngách 204/9, Ngõ 204, Đường Kim Giang, Phường Đại Kim, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0932737957

Fax:

Email: haquynh49@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo lưu động hoặc tại chợ	4781
2.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu (Không bao gồm hoạt động bán đấu giá tài sản)	4799
3.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
4.	Hoạt động tư vấn quản lý	7020
5.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi	9511
6.	Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép	4641
7.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
8.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
9.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác (Không bao gồm hoạt động bán đấu giá tài sản)	4511
10.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	4669
11.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
12.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh	4773
13.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
14.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120
15.	Quảng cáo	7310
16.	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	4542
17.	Bán buôn tổng hợp	4690
18.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711

19.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4719
20.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
21.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
22.	Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh	4751
23.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
24.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
25.	Bán lẻ hàng dệt, may sẵn, giày dép lưu động hoặc tại chợ	4782
26.	Lập trình máy vi tính	6201
27.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác	7730
28.	Dịch vụ hệ thống bảo đảm an toàn	8020(Chính)
29.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
30.	Sửa chữa thiết bị liên lạc	9512
31.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất khẩu, nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
32.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
33.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
34.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
35.	Cho thuê xe có động cơ	7710
36.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác (Không bao gồm hoạt động bán đấu giá tài sản)	4513
37.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
38.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
39.	Bán buôn thực phẩm	4632
40.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
41.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
42.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...)	5621
43.	Bán lẻ ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống)	4512
44.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
45.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy (Không bao gồm hoạt động bán đấu giá tài sản)	4543

46.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: - Đại lý; - Môi giới	4610
47.	Bán buôn gạo	4631
48.	Bán buôn đồ uống	4633
49.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
50.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
51.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
52.	Bán lẻ sản phẩm thuốc lá, thuốc láo trong các cửa hàng chuyên doanh	4724
53.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
54.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
55.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
56.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (Không bao gồm hoạt động bán đấu giá tài sản)	4791
57.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
58.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
59.	Bốc xếp hàng hóa	5224
60.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
61.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
62.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
63.	Bán mô tô, xe máy (Không bao gồm hoạt động bán đấu giá tài sản)	4541
64.	Sửa chữa thiết bị khác	3319
65.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác (Không bao gồm hoạt động bán đấu giá tài sản)	4530

6. Vốn điều lệ: 1.800.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
1	HÀ VĂN QUYNH	Thôn 8, Xã Thiệu Vân, Thành phố Thanh Hoá, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam	1.440.000.000	80,000	172278066	
2	PHAN THỊ HẢI YẾN	Tiểu khu 7, Thị Trấn Vạn Hà, Huyện Thiệu Hoá, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam	360.000.000	20,000	038186007080	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: PHAN THỊ HẢI YẾN

Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 20/08/1986

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 038186007080

Ngày cấp: 22/09/2017

Nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL Cư trú và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tiểu khu 7, Thị Trấn Vạn Hà, Huyện Thiệu Hoá, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số 7, Ngách 204/9, Ngõ 204, Đường Kim Giang, Phường Đại Kim, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội